

Số: 23/2022/QĐST-DS

*Châu Thành A, ngày 16 tháng 6 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 91/2022/TLST-DS, ngày 13 tháng 5 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1966

Địa chỉ: Ấp 4, xã T, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1973

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1973;

Cùng địa chỉ: Ấp 4, xã T, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Bà Nguyễn Thị Thu T và ông Nguyễn Văn P có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Hạnh số tiền nợ hui 66.000.000đồng (Sáu mươi sáu triệu đồng), không lãi suất.

Phương án và thời gian trả nợ, các đương sự thống nhất để cơ quan thi hành án thực hiện theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày nguyên đơn bà Nguyễn Thị H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Nguyễn Thị Thu T, ông Nguyễn Văn P chậm trả số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải trả cho bà T, ông P số tiền lãi chậm trả tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán, lãi suất được áp dụng theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự 2015.

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị H được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.650.000đồng theo biên lai số 0011904 ngày 13/5/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Bà Nguyễn Thị Thu T, ông Nguyễn Văn P tự nguyện chịu án phí dân sự là 1.650.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Mỹ Á**